

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Trung Kiên - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Bà Lưu Thị Thanh Nhâm - Phó Chủ tịch MTTQ huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST- HS ngày 10 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Đình V - Sinh ngày 07/02/2006 tại Nam Định, Nơi ĐKKHKT - Nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ Văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Bố đẻ: Lê Văn T; Mẹ đẻ: Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 18/01/2023 đến nay. Có mặt.

2. Trần Đình L - Sinh ngày 12/11/2005 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT - Nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ Văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Bố đẻ: Trần Văn C; Mẹ đẻ: Phạm Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 18/01/2023 đến nay. Có mặt.

3. Vũ Thanh T - Sinh ngày 06/01/2006 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT - Nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ Văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Bố đẻ: Vũ Văn Q; Mẹ đẻ: Phạm Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Vũ Thanh T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2023 đến nay. Có mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Đình V: Bà Trần Thị H, sinh năm 1982, Nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Lê Đình V: Bà Trần Thị Bình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Tỉnh Nam Định. Có mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Đình L: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1981, Nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Trần Đình L: Bà Đặng Thị Anh Thư - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Tỉnh Nam Định. Có mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Vũ Thanh T: Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1979, Nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định.

Người bào chữa của bị cáo Vũ Thanh T: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Tỉnh Nam Định. Có mặt.

Đại diện tổ chức tham gia tố tụng:

Ông Nguyễn Mạnh Hồng - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TT Cát Thành, huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định. Có mặt.

Bà Bùi Thị Thơm - UVBTV Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TT Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2022. Lê Đình V sử dụng điện thoại di động để truy cập mạng xã hội Facebook xem video hướng dẫn chế tạo pháo nổ bằng cách trộn các hóa chất gồm Kali clorat (KClO₃), lưu huỳnh (S), bột than củi với nhau theo tỷ lệ nhất định. Video hướng dẫn còn đề liên kết trang điện tử đặt mua các hoá chất hoá học. Sau khi xem video, V thấy việc đặt mua các hoá chất và chế tạo pháo nổ dễ nên đã nảy sinh ý định chế tạo pháo nổ để đốt.

V truy cập liên kết trang điện tử được gắn kèm trên Facebook thì điện thoại chuyển kết nối với ứng dụng Lazada là ứng dụng mua bán trực tuyến trên mạng Internet. V đặt mua 0,5kg bột lưu huỳnh (S) với giá 45.000 đồng và lấy địa chỉ giao hàng tại cầu Sắt, tổ dân phố B, thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định, số điện thoại liên hệ nhận hàng 0787001145 (là số thuê bao của chị H mẹ V).

Vài ngày sau, V nhận được điện thoại từ số thuê bao lạ của một người đàn ông không quen biết gọi điện đến số thuê bao 0787001145 giới thiệu là nhân viên giao hàng hẹn V ra khu vực cầu Sắt nhận hàng. V đi ra khu vực cầu Sắt gặp người đàn ông trên nhận 0,5kg bột lưu huỳnh (S) và trả cho người đàn ông số tiền 60.000 đồng rồi đem về cất giấu trên gác xép tại nhà mình.

Ngày 25/11/2022, Vũ Thanh T đến nhà V. V và T sử dụng điện thoại di động truy cập ứng dụng Facebook mở video hướng dẫn cách làm pháo nổ.

Sau khi xem xong, V rủ T đặt mua các hóa chất về để chế tạo pháo nổ. T đồng ý. V nói thêm với T: "Đặt KCLO₃, thôi, lưu huỳnh tạo có rồi còn than củi tự chế được". Sau đó, T sử dụng điện thoại của bố của T có số thuê bao 0916226683 truy cập vào đường link được gắn kèm của video vừa xem thì điện thoại chuyển kết nối với ứng dụng Lazada. T đặt mua 01 kg KCLO₃, với giá 95.000 đồng và cũng lấy địa chỉ giao hàng tại cầu Sắt, tổ dân phố B, thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định, số điện thoại liên hệ nhận hàng 0787001145 (là số thuê bao của chị H mẹ V).

Trưa ngày 29/11/2022, trên đường V và T đi học về thì T nhận được điện thoại của nhân viên giao hàng gọi đến số máy 0916226683 mà T đang sử dụng và hẹn ra lấy hàng. T nói cho V biết về nội dung trên rồi cùng V đi ra khu vực cầu Sắt. Tại đây T, V gặp nhân viên giao hàng nhận 01kg KCLO₃, và T trả cho người đàn ông số tiền 117.000 đồng. Sau đó, T và V đem số hóa chất này về nhà V cất giấu.

Đến trưa ngày 05/12/2022, khi những người trong gia đình V đều đi vắng, V rủ T đến nhà V chế tạo pháo nổ, T đồng ý. V lấy than củi ở dưới bếp; 01 bộ chày, cối; 01 chiếc thìa nhựa; 01 ống cuốn màng bọc thực phẩm; 01 chiếc kéo; 01 đĩa ăn cơm; 02 lọ keo 502; 01 hộp nhựa; vở học sinh, sách giáo khoa cũ đều ở nhà V và lấy 02 túi chất hoá học KCLO₃, Lưu huỳnh đã mua cất giấu trên gác xép nhà V ra để cùng T chế tạo pháo nổ. V cùng T lấy than củi cho vào trong cối rồi thay nhau dùng chày giã nhuyễn than củi thành chất bột mịn màu đen và cho vào một túi nilong. Sau đó trộn các chất KCLO₃, bột than và lưu huỳnh theo tỷ lệ là 6-5-2 tạo thành thuốc pháo (trong đó có khoảng 0,81 kg KCLO₃), 0,69 kg bột than củi và 0,3 kg lưu huỳnh). Sau khi trộn xong thì cho số thuốc pháo này vào trong hộp nhựa. V lấy một ít trong số hỗn hợp chất vừa trộn để ra mặt đất rồi lấy bật lửa đốt thử thì thấy chất bột trên cháy sáng và tỏa khói trắng, kèm theo âm thanh "xì xì". V và T lấy một ít thuốc pháo cho vào màng nilon bọc thức ăn cuộn lại làm dây ngòi pháo có kích thước khoảng (10x0,15) cm, dùng giấy vở học sinh cuộn thành nhiều cuộn giấy hình trụ tròn rỗng ở giữa từ 2cm đến 3cm; dùng giấy bịt kín 1 đầu thân pháo và dùng keo 502 dán kín lại. Sau đó dùng thìa nhựa lấy hỗn hợp đã trộn trước đó đổ đầy vào trong lòng pháo, dùng đĩa nén chặt, rồi cho một đầu ngòi pháo tiếp xúc với thuốc pháo trong lòng quả pháo rồi dùng giấy, keo 502 chèn chặt đầu còn lại của quả pháo để thừa 01 đầu ngòi pháo ra ngoài tạo thành quả pháo hoàn chỉnh.

Cùng với cách thức như trên, trong hai ngày 05 và 06/12/2022, V cùng T đã tự chế tạo được 08 quả pháo nổ có kích thước khác nhau, với chiều dài mỗi quả từ 15cm đến 20cm và đường kính từ 3cm đến 7cm đem cất giấu toàn bộ số pháo nổ

và các hoá chất còn thừa tại gác xép nhà V. Sau đó nhiều lần đem pháo đi đốt, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 07/12/2022, nhà V không có ai ở nhà thì T đến, V bảo đốt thử pháo thử. T đồng ý. V lên gác xép lấy một trong số những quả pháo đã chế tạo trước đó và cầm theo bật lửa cùng T đi ra ngoài vườn khu vực phía sau nhà V. V đặt quả pháo lên trên nắp cống bằng bê tông trong vườn, sau đó dùng bật lửa châm vào đầu dây ngòi pháo rồi chạy ra xa khỏi vị trí đặt pháo khoảng 5m để quan sát. Khoảng 05 giây sau, quả pháo phát nổ tạo ra âm thanh “Đoàng” kèm theo khói trắng bốc ra, đồng thời có xác pháo bằng giấy bắn ra xung quanh vị trí phát nổ. Quá trình pháo phát nổ, T lấy điện thoại di động của T để quay video.

Lần thứ 2: Khoảng 11 giờ ngày 08/12/2022 nhà V không có ai ở nhà, T đến nhà V, V lại rủ đốt pháo. T đồng ý, V và T lên gác xép nhà V, V lấy ra 01 quả pháo và bật lửa cùng T đi ra ngoài vườn phía sau nhà V đốt, V đặt quả pháo lên trên nắp cống bê tông trong vườn giống như lần trước, sau đó dùng bật lửa châm vào đầu dây ngòi pháo rồi chạy ra xa khỏi vị trí đặt pháo khoảng 5m để quan sát. Khoảng 05 giây sau, quả pháo phát nổ tạo ra âm thanh “Đoàng” kèm theo khói trắng bốc ra đồng thời đồng thời có xác pháo bằng giấy bắn ra xung quanh vị trí phát nổ. Quá trình pháo phát nổ, T dùng điện thoại di động của T để quay video.

Lần thứ 3: Khoảng 17 giờ ngày 18/12/2022 nhà V không có ai ở nhà, T đến nhà V, V tiếp tục rủ T đốt pháo, T đồng ý. V lên gác xép lấy ra 01 quả pháo, bật lửa cùng T đi ra ngoài vườn phía sau nhà V, V cầm quả pháo đặt lên vị trí nắp cống bê tông trong vườn giống như lần trước rồi châm lửa vào ngòi pháo, đồng thời úp 01 chậu nhựa cũ có sẵn trong nhà V lên quả pháo rồi chạy xa ra khỏi vị trí đặt pháo khoảng 05m để quan sát. Khoảng vài giây sau, quả pháo phát nổ tạo ra âm thanh “Đoàng” kèm theo khói trắng bốc ra, chậu nhựa thì bị bật bay lên không trung khoảng 2m rồi rơi xuống, đồng thời có xác pháo bằng giấy bắn ra xung quanh vị trí phát nổ. Quá trình V đốt pháo thì T dùng điện thoại của T để quay video.

Lần thứ 4: Khoảng 17 giờ ngày 21/12/2022, T sang nhà V, V rủ T đi đốt pháo đi. T đồng ý. V nói với T rủ cả L. T đồng ý. V lên gác xép lấy 01 quả pháo rồi đi xuống phòng khách lấy bật lửa rồi cùng T đi đến nhà L rủ L đi đốt pháo cùng. Đến nhà L, V lấy quả pháo và bật lửa trong túi quần ra cho L nhìn thấy rồi nói: "Có đi đốt pháo không". Do ngày 16/12/2022, trên đường cùng L đi học về, V có kể cho L nghe chuyện V đã tự chế được pháo nổ đang cất giấu ở nhà để đốt. L biết vật V cầm theo là pháo, L đồng ý cùng đi đốt pháo với V và T, L nói: “Để em châm cho”. V đưa pháo và bật lửa cho L rồi cả ba đi ra đường dong tổ dân phố B gần nhà L để đốt pháo. Đường dong tổ dân B được đổ bê tông nhẵn phẳng rộng 2,5m, là đường giao thông dành cho người và phương tiện lưu thông. Lề đường phía Bắc rộng 3,8m tiếp giáp sông tưới tiêu, đối diện đường dong bên kia sông tưới tiêu là đường TL488B. Phía Nam đường là khu vực nhà dân sinh sống liền kề nhau. L, V và T đi đến khu vực đường dong cách nhà L khoảng 50m về phía hướng ngã ba Ngặt Kéo đến phía trước nhà ở của ông Lê Văn Cúc, thấy có 1 chậu cây cảnh

(không có cây) để bên lề đường cách mép đường 03m. L đặt quả pháo lên chậu cây, dùng bật lửa đốt cháy đầu dây ngòi của quả pháo rồi chạy về phía T, V đang đứng cách vị trí quả pháo khoảng 5m để xem. Khoảng 05 giây sau thì pháo phát nổ tạo ra âm thanh "Đoàng" lớn kèm theo khói trắng bốc lên, đồng thời làm những mảnh giấy cuộn quả pháo (xác pháo) bị rách thành nhiều mảnh bắn ra xung quanh vị trí phát nổ. Sau đó V, T, L đi về nhà V. L trả lại bật lửa cho V, V và T cùng nhau lấy một ít hỗn hợp thuốc pháo cho vào màng nilon bọc thức ăn cuộn lại làm ngòi nổ dự định tiếp tục chế tạo thêm pháo để đốt, L ngồi xem.

Lần thứ 5: Khoảng 13 giờ ngày 23/12/2022, V lấy 01 quả pháo trong số pháo đã chế đi đến nhà T rồi T đi đốt pháo. V rồi T đi đốt pháo và nói với cả L. T đồng ý. V bảo T mang bật lửa đi. T lấy 01 chiếc bật lửa đưa cho V rồi cùng V đi đến nhà L. V đưa quả pháo, bật lửa cho L và nói: "Đi đốt pháo đi". L đồng ý rồi cầm lấy pháo, bật lửa cùng V, T đi ra đường dong tổ dân phố B gần nhà L để đốt. L để quả pháo lên giữa 2 chạng cây lộc vừng trồng trên lề đường giáp sông cách mép đường dong 03m khu vực trước nhà ông Trần Văn Thặng cạnh nhà L rồi dùng bật lửa đốt quả pháo sau đó chạy lên đường dong cách vị trí đặt quả pháo khoảng 4m cùng V, T đứng xem. Khoảng 05 giây sau thì quả pháo phát nổ tạo ra âm thanh "Đoàng" lớn kèm theo khói trắng bốc ra, đồng thời làm những mảnh giấy cuộn quả pháo (xác pháo) bị rách thành nhiều mảnh bắn ra xung quanh vị trí phát nổ. Ngay sau đó, bị tổ tuần tra Công an thị trấn Cát Thành phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Công an thu giữ.

+Các mảnh giấy nhỏ (xác pháo) xung quanh khu vực gốc cây lộc vừng trồng trên lề đất cạnh đường dong trước khu vực gần nhà Trần Đình L thuộc TDP B, thị trấn C, huyện T. Tiến hành thu nhặt, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1. Các mảnh giấy nhỏ (xác pháo) xung quanh khu vực chậu cảnh đặt tại lề đường dong TDP B, thị trấn C, huyện T, cách nhà L 50m đối diện nhà ông Lê Văn Cúc ở TDP B 1, thị trấn C. Tiến hành thu nhặt, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2.

- Lê Đình V đã tự nguyện giao nộp: 03 quả pháo tự chế hình trụ tròn có kích thước từng quả như sau: 02 quả kích thước (19,5×07)cm, 01 quả kích thước (20,5×05)m, ký hiệu A1. 01 hộp nhựa hình trụ tròn, bên trong chứa hỗn hợp mẩu đen, ký hiệu A2. 01 túi nilon chứa chất bột màu đen, ký hiệu A3. 01 túi nilon chứa chất bột màu vàng, ký hiệu A4. 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng, ký hiệu A5. 01 cuộn màng bọc thực phẩm đã qua sử dụng, ký hiệu A6. 02 lọ keo 502, đã qua sử dụng, ký hiệu A7. 09 đoạn dây màu trắng có chiều dài trung bình 8cm, ký hiệu A8. 01 chiếc chày gỗ hình trụ tròn, chiều cao 35cm, đường kính chỗ rộng nhất 7cm. 01 chiếc cối màu nâu đất hình trụ tròn cao 8cm, đáy dưới có đường kính 6,5 cm, miệng cối có đường kính 11,5cm. 01 chiếc đũa dài 24cm. 01 thìa nhựa màu trắng dài 9,5cm. 01 chiếc kéo dài 13cm.

- Vũ Thanh T tự nguyện giao nộp gồm: 01 chiếc điện thoại SAMSUNG J6 màu vàng đồng, số IMEI: 358465091235682 có gắn sim điện thoại số: 0916226638. 01 chiếc bật lửa gas màu đỏ có kích thước (8x2,5x1)cm.

Kết quả trung cầu giám định:

Tại bản kết luận số 9082/KL- KTHIS ngày 06/01/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Trong mẫu M1, M2 gửi giám định đều tìm thấy dấu vết của thuốc pháo nổ và đều là các mảnh vỏ của xác pháo nổ.

- Mẫu vật ký hiệu A1 đều là pháo nổ, tổng khối lượng là 1,25kg (Một phẩy hai mươi lăm kg).

- Mẫu vật ký hiệu A2 là thuốc pháo nổ, khối lượng 0,55kg (Không phẩy năm mươi năm kilôgam).

- Mẫu vật ký hiệu A3 là bột than, khối lượng 0,11 kg (Không phẩy mười một kilôgam).

- Mẫu vật ký hiệu A4 là S (lưu huỳnh), khối lượng 0,20 kg (Không phẩy hai mươi kilôgam).

- Mẫu vật ký hiệu A5 là KClO₃ (Kali clorat), khối lượng 0,19 kg (Không phẩy mười chín kilôgam).

- Mẫu vật ký hiệu A8 đều là dây ngòi pháo, khối lượng 0.01kg (Không phẩy không một kilôgam)

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-TN ngày 10 tháng 04 năm 2023 của VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo Lê Đình V, Vũ Thanh T, Trần Đình L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đình V, Vũ Thanh T, Trần Đình L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 ; Các Điều 65; 91 khoản 1 Điều 101 BLHS, xử phạt Lê Đình V từ 09 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng; Xử phạt Vũ Thanh T, Trần Đình L từ 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 - 18 tháng;

Vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS :

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ:

- 02 (Hai) bì thư ký hiệu M1,M2 ; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A1; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A2; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A3; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A4 ; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A5 tất cả đã được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Viện Khoa học hình sự;

- 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A6 đã được niêm phong, có chữ ký của các bên và dấu của Công an thị trấn Cát Thành; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A7 đã được niêm phong, có chữ ký của các bên và dấu của Công an thị trấn Cát

Thành; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A8 đã được niêm phong; 01 (Một) chiếc bật lửa gas màu đỏ đã cũ, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc chày gỗ hình trụ tròn, ; 01 (Một) chiếc cối màu nâu đất hình trụ 01 (Một) chiếc dũa ; 01 (Một) thìa nhựa ; 01 (Một) chiếc kéo.

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày ý kiến: Nhất trí với tội danh và điều luật mà VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét khi phạm tội các bị cáo là người dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng các tính tiết quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 65; 91 khoản 1 Điều 101 BLHS để khoan hồng đối với bị cáo để bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất so với mức đề nghị của KSV tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình V còn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì có ông nội là Liệt sỹ, bố đang ốm nặng.

Đại diện của các bị cáo có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì là người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, gia đình sẽ quan tâm giáo dục bị cáo.

Đại diện tổ chức tham gia tố tụng có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đã thành khẩn khai báo, trong quá trình sinh sống và học tập tại địa phương các bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của địa phương sẽ kết hợp với các đoàn thể xã hội và gia đình quan tâm giáo dục bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Về quan điểm Đại diện VKS, của người bào chữa, Đại diện tổ chức, đại diện của các bị cáo và các bị cáo tại phần thủ tục tranh luận: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng. Quan điểm tranh tụng của các bên đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án.

[3] Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà được chứng minh bằng các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bằng lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như lời khai người làm chứng, Kết luận giám định thể hiện: Trong các ngày 21/12/2022 và ngày 23/12/2022 Lê Đình V, Vũ Thanh T và Trần Đình L có hành vi mỗi ngày đốt 01 quả pháo nổ tại khu vực đường dong tổ dân phố B, thị trấn C, huyện T là tuyến đường giao thông công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại khu vực.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, quy tắc sống của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, chính trị ở địa phương và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở nơi công cộng.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đốt pháo nơi công cộng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Từ những nhận định trên đây, HĐXX thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi đốt pháo nổ tại khu vực đường dong tổ dân phố B, thị trấn C, huyện T là tuyến đường giao thông công cộng, là khu vực có nhiều dân cư và phương tiện giao thông qua lại, tiếp giáp với khu dân cư sinh sống trong các ngày 21/12/2022 và ngày 23/12/2022 của Lê Đình V, Vũ Thanh T và Trần Đình L đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” - Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS.

Việc VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố bị cáo về tội danh và hành vi phạm tội tại bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo đã gây ra - HĐXX xét thấy để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là điều cần thiết.

[5] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 BLHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tới các tình tiết các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo do tuổi trẻ bồng bột, nhất thời phạm tội cũng cần tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, đại diện tổ chức có đề nghị giảm nhẹ hình phạt để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo.

Các bị cáo khi phạm tội đều dưới 18 tuổi, bị cáo Lê Đình V còn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì có ông nội là Liệt sỹ, bố đang ốm nặng cũng được xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị của Đại diện tổ chức tham gia tố tụng, người bào chữa, người đại diện của các bị cáo, HĐXX xét thấy: Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nhân thân tốt - Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với các hành vi mua các loại hoá chất để chế tạo pháo nổ: Lê Đình V, Vũ Thanh T đã mua các hoá chất về tự chế tạo được 08 quả pháo nổ và đã đem đốt 05 quả. Quá trình điều tra đã thu giữ được 03 quả pháo nổ có tổng khối lượng là 1,25kg; 0,01kg dây ngòi pháo và một số các hóa chất, dụng cụ dùng chế tạo pháo. Trong các ngày 07/12/2022, 08/12/2022, 18/12/2022 V cùng T đốt pháo tại khu vườn sau nhà ở của V đây không phải là nơi công cộng. Công an huyện Trục Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V, T theo quy định tại điểm i, Khoản 3, Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Xét thấy việc xử lý các hành vi vi phạm của Công an huyện Trục Ninh là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đã bán và người vận chuyển lưu huỳnh, kalioclorat cho V và T sử dụng chế tạo pháo nổ. V, T đều không biết tên, địa chỉ, không nhớ số điện thoại, tài khoản Zalo của những người này nên Cơ quan CSĐT không xác định được là ai để triệu tập làm việc.

Việc Lê Đình V và Vũ Thanh T xem cách chế tạo thuốc pháo trên ứng dụng mạng xã hội Facebook, nhưng đến nay V đã hủy tài khoản đăng ký do vậy không có căn cứ xác minh để xem xét.

[8] Vật chứng: Là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 7 số IMEI 086471044847333 có gắn sim điện thoại số 0787001145 là tài sản của bà H (mẹ của V). Theo V khai, V đã sử dụng chiếc điện thoại trên để đặt mua hóa chất chế tạo pháo nổ. Bà H không biết việc V sử dụng chiếc điện thoại trên để đặt mua hóa chất chế tạo pháo nổ. Cơ quan điều tra đã kiểm tra dữ liệu, không thu giữ chiếc điện thoại trên và trả lại cho bà H.

Đối với chiếc điện thoại di động SAMSUNG J6 màu vàng đồng, số IMEI 358465091235682 có gắn sim điện thoại số: 0916226638 là tài sản của ông Vũ Văn Q (là bố của T). Ông Q không biết việc T sử dụng chiếc điện thoại trên để đặt mua các hóa chất chế tạo pháo nổ. Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra dữ liệu

điện thoại di động và thu giữ các video quay lại 3 lần đốt pháo tại vườn nhà Lê Đình V và trả lại cho ông Q.

Chiếc bật lửa V cùng người khác sử dụng để đốt pháo nổ vào các ngày 07. 08, 18, 21/12/2022, V khai đã làm mất nhưng không nhớ rõ làm mất ở đâu Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng đến nay chưa thu giữ được để xử lý.

HĐXX xét thấy việc xử lý các vật chứng của Công an huyện Trục Ninh là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 ; Các Điều 65 ; 91 khoản 1 Điều 101 BLHS: Tuyên bố các bị cáo Lê Đình V, Vũ Thanh T, Trần Đình L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt Lê Đình V 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 12/7/2023).

Xử phạt Vũ Thanh T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 12/7/2023).

Xử phạt Trần Đình L 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 12/7/2023).

Giao các bị cáo Lê Đình V, Vũ Thanh T, Trần Đình L cho UBND thị trấn C, huyện T, Tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS :

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: - 02 (Hai) bì thư ký hiệu M1,M2 ; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A1; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A2; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A3; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A4 ; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A5 tất cả đã được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Viện Khoa học hình sự;

-01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A6 đã được niêm phong, có chữ ký của các bên và dấu của Công an thị trấn Cát Thành; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu

A7 đã được niêm phong, có chữ ký của các bên và dấu của Công an thị trấn Cát Thành; 01 (Một) hộp bìa cát tông ký hiệu A8 đã được niêm phong; 01 (Một) chiếc bật lửa gas màu đỏ đã cũ, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc chày gỗ hình trụ tròn, ; 01 (Một) chiếc cối màu nâu đất hình trụ 01 (Một) chiếc đũa; 01 (Một) thìa nhựa; 01 (Một) chiếc kéo.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định ngày 12/04/2023.)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Đình V, Vũ Thanh T, Trần Đình L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người đại diện, người bào chữa của các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định;
- Các bị cáo;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà